

Số: 15/BC-DVKT-KTKH

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power Services) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

1. Tình hình chung và kết quả thực hiện SXKD năm 2023

a. Thuận lợi:

- Hỗ trợ của cổ đông lớn PV Power trong việc triển khai các Hợp đồng dài hạn đã ký tại các Nhà máy điện (NME) Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và Nhà máy nhiệt điện (NME) Vũng Áng 1.
- Công tác thanh toán Hợp đồng sửa chữa thường xuyên các Nhà máy điện tương đối kịp thời giúp Công ty cải thiện việc cân đối dòng tiền đủ chi trả tiền lương hàng tháng cho Người lao động.
- Tập thể Ban lãnh đạo, Người lao động đoàn kết chung sức/chung lòng nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình, tăng cường công tác quản lý, quản trị, tiết kiệm/tiết giảm tối đa chi phí quản lý góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b. Khó khăn:

- Lực lượng lao động kỹ thuật nghỉ việc/chuyển công tác sang các đơn vị khác (Thái Bình 2, Sông Hậu 1,...).
- Tồn tại trong công tác BDSC tại NME Vũng Áng 1: sự cố hư hỏng cánh quạt gió cấp 1 PAF - Tổ máy số 02 và sự cố mối hàn socket, ống sinh hơi Lò hơi - Tổ máy số 01.
- Nhằm gia tăng doanh thu và mở rộng đối tượng khách hàng, Công ty đã tìm kiếm thêm các khách hàng mới ngoài các khách hàng truyền thống là các nhà máy điện của PV Power. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các hợp đồng dịch vụ ngoài, nhiều thời điểm trùng với các kỳ sửa chữa lớn của Công ty nên dẫn đến thiếu nhân sự kỹ thuật cao và công cụ dụng cụ để thực hiện công việc, dẫn tới phải thuê ngoài làm tăng chi phí, giảm cạnh tranh.

Nhận thức được các khó khăn, thuận lợi trên, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động trong công tác điều hành, bám sát các mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân đầu hoàn thành kế hoạch được giao, kết quả đạt được như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH/KH(%)
I	Tổng doanh thu	270,91	310,53	114,62%
I.1	Doanh thu từ dịch vụ trực tiếp của PVPS	270,91	310,53	114,62%
1	Doanh thu trực tiếp phần các hợp đồng bảo trì	211,65	207,79	
2	Doanh thu phát triển KDDV ngoài các HĐ dài hạn đã ký với PV Power	55,02	95,41	
3	Doanh thu hoạt động tài chính	3,80	6,89	
4	Thu nhập khác	0,44	0,44	
II	Tổng chi phí	250,14	286,64	114,59%
III	Lợi nhuận trước thuế	20,78	23,89	115,0%
IV	Lợi nhuận sau thuế	16,62	17,69	106,44%
V	Các khoản nộp NSNN	20,28	12,08	59,54%

Đánh giá tình hình thực hiện:

- ❖ **Doanh thu:** Tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 310,53/270,91 tỷ đồng, đạt 114,62% kế hoạch, trong đó doanh thu tăng chủ yếu do: (i) Doanh thu Đại tu NMD Cà Mau 2, Doanh thu Hợp đồng SCTX NMD Nhơn Trạch 2 (tăng đơn giá tiền lương cơ sở theo quy định của nhà nước); (ii) Doanh thu phát sinh Hợp đồng Vũng Áng 1 theo thực tế thực hiện; (iii) Doanh thu phát triển dịch vụ ngoài do Công ty đẩy mạnh phát triển dịch vụ (bao gồm cả cung cấp vật tư tại NMD Vũng Áng 2), cung cấp nhân sự cho Siemens phục vụ công tác Đại tu NMD Cà Mau 2, Mông Dương 2, Nghi Sơn 1, Duyên Hải 2,...; (iv) Đồng thời tăng doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác theo thực tế.
- ❖ **Tổng chi phí:** 286,64/250,14 tỷ đồng, đạt 114,59% kế hoạch.
- ❖ **Lợi nhuận trước thuế:** 23,89/20,78 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch.
- ❖ **Nộp ngân sách nhà nước:** 12,08/20,28 tỷ đồng, đạt 59,54% kế hoạch (Năm 2023, PVPS được khấu trừ thuế GTGT của phần vật tư trả lại cho NMD Nhơn Trạch 1).

Công ty đã tăng cường tìm kiếm phát triển dịch vụ ngoài, chú trọng công tác tiết kiệm, tiết giảm tối đa các khoản mục chi phí quản lý; chưa thực hiện đầu tư/mua sắm một số tài sản/trang thiết bị chưa thực sự cần thiết, mặt khác vẫn duy trì ổn định chế độ phúc lợi, tiền lương, thu nhập cho người lao động và đảm bảo lợi nhuận thực hiện cả năm 2023 vượt kế hoạch đề ra.

2. Các hoạt động chính của Công ty

2.1. Công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện

a. Đối với các NMD thuộc Tổng Công ty:

- Thực hiện công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý sự cố các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và NMNĐ Vũng Áng 1, hoàn thành 100% khối lượng công việc so với kế hoạch đề ra đảm bảo các nhà máy vận hành an toàn, hiệu quả, đạt độ khả dụng và độ tin cậy cao.
- Hoàn thành công tác sửa chữa định kỳ các NMD đảm bảo an toàn, chất lượng và theo tiến độ các bên đã thống nhất, cụ thể:
 - + Đại tu NMD Cà Mau 2 tại 100k EOH năm 2023: Hoàn thành vượt tiến độ (từ ngày 10/7/2023 - 24/8/2023).
 - + Trung tu GT12 NMD Nhơn Trạch 1 năm 2023: Hoàn thành 100% phạm vi công việc phân PVPS đúng tiến độ (từ ngày 09/12/2023 - 22/12/2023).
 - + Đại tu 100k EOH NMD Nhơn Trạch 2 năm 2023: Hoàn thành 100% công tác đúng tiến độ (từ ngày 07/9/2023 - 19/10/2023).
- Hoàn thành thanh quyết toán và bàn giao đưa vào vận hành các Hợp đồng Đại tu Tổ máy số 01 - NMNĐ Vũng Áng 1 năm 2022.
- Cung cấp nhân sự cho Siemens thực hiện Đại tu NMD Cà Mau 2 tại 100k EOH năm 2023, Đại tu NMD Nhơn Trạch 2 năm 2023.

b. Đối với các NMD/Công trình công nghiệp ngoài Tổng Công ty

- Hoàn thiện nghiệm thu thanh quyết toán Hợp đồng *LGTM02C; tiếp tục thực hiện Hợp đồng sửa chữa thường xuyên 3 năm xưởng năng lượng và xưởng công dụng (3R và 3D), Hợp đồng SCĐK một số hạng mục công việc tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh.
- Thanh quyết toán Hợp đồng cung cấp nhân sự và cho thuê CCDC phục vụ thi công sửa chữa định kỳ tuabin tại Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn.
- Hoàn thành thanh quyết toán Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng máy móc, thiết bị và vệ sinh công trình sân phân phối 220 kv, 500kv Trung tâm nhiệt điện Long Phú 1 và các Phụ lục.
- Cung cấp dịch vụ Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Nhà Máy Đạm Phú Mỹ, Nhà Máy Đạm Cà Mau.
- Thực hiện các Hợp đồng cung cấp hàng hóa phục vụ xây dựng kho than NMNĐ Vũng Áng 2 cho tổng thầu và IBS Lisemco.
- Thực hiện Hợp đồng cung cấp dịch vụ “Maintenance service for Coal mill area, Axial fan & Centrifugal fan” – NMNĐ Mông Dương 2.

- Thực hiện xong công tác bảo dưỡng, sửa chữa lò hơi và thiết bị phụ tại NMNĐ Nghi Sơn 1.
- Hoàn thành và thanh quyết toán công tác cung cấp dịch vụ sửa chữa, thay thế con lăn và tấm lót hệ thống máy nghiền NMNĐ Duyên Hải 2.
- Cung cấp dịch vụ thí nghiệm, lắp đặt và bảo dưỡng định kỳ cho các Nhà máy thủy điện: Tr'Hy; Đăk Ba; Nước Chè; Đăkmi;...
- Cung cấp và lắp đặt 02 bộ bơm nước thô và các phụ tùng dự phòng tại trạm bơm Hòa Phú.
- Tham gia chào giá, chào thầu, trúng thầu và triển khai thực hiện:
- + Cung cấp dịch vụ sửa chữa hàn đắp con lăn máy nghiền NMNĐ Duyên Hải 2.
- + Cung cấp dịch vụ sửa chữa Hệ thống Tuabin – Máy phát và hệ thống phụ trợ tổ máy S2 Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2.

2.2. Công tác đầu tư mua sắm

Trong năm 2023, PV Power Services thực hiện đầu tư mua sắm là: 9,70/9,97 tỷ đồng, đạt 97,29% kế hoạch, trong đó:

- + Mua sắm trang thiết bị: 0,67/0,72 tỷ đồng, đạt 93,06% kế hoạch
- + Mua sắm phương tiện: 2,35/2,41 tỷ đồng, đạt 97,59% kế hoạch.
- + Mua sắm công cụ dụng cụ: 6,68/6,84 tỷ đồng, đạt 97,67% kế hoạch.

2.3. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Triển khai giao kế hoạch đào tạo năm 2023 cho các đơn vị thực hiện, trong đó chú trọng tăng cường công tác bồi dưỡng kèm cặp nội bộ tại các Chi nhánh. Trong năm 2023, Công ty đã thông qua kế hoạch chi tiết công tác đào tạo nội bộ năm 2023 tại các Chi nhánh theo Quy chế đào tạo hiện hành. Thực hiện đào tạo trong năm 2023 với tổng số lượt đào tạo 165 người, kinh phí 1.265 triệu đồng, trong đó:

- + Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên cho 47 lượt người với tổng kinh phí là 240,85 triệu đồng.
- + Đào tạo chuyên sâu theo kế hoạch cho 88 lượt người với tổng kinh phí là 821,15 triệu đồng.
- + Đào tạo nội bộ cho 30 lượt người với tổng kinh phí là 203 triệu đồng.

2.4. Công tác lao động, tiền lương

a. Công tác lao động:

Lao động PV Power Services đến ngày 31/12/2023 là 430 lao động, với cơ cấu tổ chức như sau:

- Ban lãnh đạo (HDQT, Ban giám đốc và KTT): 08 người.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: 01 người.

- Các phòng chức năng:
- + Phòng Tổ chức - Hành chính : 18 người
- + Phòng Tài chính - Kế toán : 09 người
- + Phòng Kinh tế - Kế hoạch : 10 người
- + Phòng Kỹ thuật - An toàn : 10 người
- + Phòng Kinh doanh : 10 người
- Các Chi nhánh:
- + Chi nhánh Cà Mau : 84 người
- + Chi nhánh Nhơn Trạch : 79 người
- + Chi nhánh Hà Tĩnh : 199 người
- + Chi nhánh Đà Nẵng : 02 người.
- Cơ cấu, chất lượng lao động:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023
I	Theo giới tính	Người	430
1	Nam	-	381
2	Nữ	-	49
II	Theo độ tuổi	Người	430
1	Dưới 30 tuổi	-	31
2	31-39 tuổi	-	220
3	40-49 tuổi	-	152
4	50-55 tuổi	-	22
5	Trên 55 tuổi	-	5
6	Tuổi bình quân	-	38.6
III	Theo trình độ đào tạo	Người	430
1	Thạc sỹ	-	19
2	Đại học	-	207
3	Cao đẳng	-	50
4	Trung cấp	-	84
5	CNKT + Lái xe	-	70

b. Công tác quản lý lao động:

- Công ty đã rà soát, giao định biên cho các Phòng, đơn vị theo Quyết định số 148/QĐ/HĐQT-DVKT ngày 24/8/2023, với định biên lao động toàn Công ty là 510 người.
- Công ty đã giải quyết thôi việc, chuyển công tác đối với 34 nhân sự; Tiếp nhận và bổ nhiệm có thời hạn 01 Phó Giám đốc Công ty; Miễn nhiệm 01 chức danh Trưởng ban Kiểm soát; Tiếp nhận và bổ nhiệm có thời hạn 01 Thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách; Bổ nhiệm mới 01 chức danh Phó phòng Tài chính - Kế toán, 04 chức danh Quản đốc/Phó Quản đốc/Phó phòng KTSX và 04 chức danh Tổ trưởng Tổ sản xuất tại Chi nhánh Cà

Mau; Bổ nhiệm lại 01 chức danh Quản đốc; Bổ nhiệm mới 01 Trưởng phòng và 01 Phó phòng KTAT, Bổ nhiệm mới 02 Phó phòng TCHC; Bổ nhiệm mới 01 chức danh Quản đốc PX Điện - Tự động, luân chuyển và bổ nhiệm 02 chức danh Phó phòng KTSX và PQĐ Phân xưởng Cơ nhiệt tại Chi nhánh Nhơn Trạch; Tiếp nhận và bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Tĩnh.

- Thực hiện ký Hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng trở lên đối với 24 nhân sự mới tiếp nhận.
- Công tác hồ sơ cán bộ: quản lý, sắp xếp, bổ sung hồ sơ CBCNV Công ty và kê khai lý lịch cán bộ theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Đánh giá: Công tác quản lý lao động được triển khai theo quy chế quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả phục vụ cho nhiệm vụ chính trị và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. Công tác tiền lương:

- Ban hành Quy chế trả lương mới cho CBCNV Công ty theo Quyết định số 03/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 04/01/2023 và thực hiện xếp lại lương cho người lao động.
- Ban hành sửa đổi Quy chế trả lương cho chuyên gia PVPS theo hướng động viên, khuyến khích.
- Thực hiện chi trả lương cho CBCNV theo Quy chế trả lương được ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 12/8/2020 đến hết ngày 28/02/2023 và từ ngày 01/3/2023 thực hiện chi trả lương cho CBCNV theo Quy chế trả lương mới được ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 04/01/2023; thực hiện đánh giá tập thể, CBCNV theo Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 23/7/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty.

Kết quả thực hiện: Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 là 110,788 tỷ đồng, trong đó: Quỹ tiền lương năm 2023 của người lao động thực hiện là 104,67 tỷ đồng (trừ lao động tại Chi nhánh Đà Nẵng), tương ứng với tiền lương bình quân là 20,50 triệu/người/tháng. Quỹ lương của người đại diện là 6,12 tỷ đồng, tương ứng với tiền lương bình quân là 63,72 triệu đồng/người/tháng.

- Thực hiện chi trả các khoản phụ cấp, trợ cấp theo đúng quy định: Tổ chức ăn giữa ca cho người lao động là 730.000đ/người/tháng và thực hiện chế độ phụ cấp độc hại bằng hiện vật cho CBCNV tại các đơn vị theo đúng quy định của Công ty.
- Thưởng an toàn: Công ty thực hiện chi tiền thưởng an toàn điện cho toàn thể CBCNV Công ty theo quy định.

2.5. Công tác an toàn sức khỏe môi trường, phòng chống cháy nổ

Trong năm 2023, Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ-PCCN) luôn được đảm bảo, không để xảy ra vụ tai nạn lao động và sự cố cháy nổ nào, không có người bị mắc bệnh nghề nghiệp. Công tác phòng chống dịch Covid-19 được đảm bảo, tuân thủ theo đúng quy định. Hội đồng ATVSLĐ Tổng Công ty đã chấm điểm công tác ATVSLĐ-PCCN tại Công ty năm 2023, đạt 97,2/100 điểm, đủ tiêu chuẩn đạt danh hiệu “Bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động xuất sắc”. Kết quả thực hiện trong năm 2023, như sau:

- Kiện toàn đội PCCC cơ sở sẵn sàng ứng phó các trường hợp cháy nổ xảy ra, triển khai công tác tăng cường an ninh, an toàn PCCN trong dịp các nghỉ lễ; định kỳ kiểm tra các phương tiện PCCN, ATLĐ đảm bảo hoạt động tốt và tính sẵn sàng.
- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới, thích ứng linh hoạt.
- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy liên quan đến công tác ATSKMT theo các công văn yêu cầu cập nhật triển khai thực hiện của Tổng công ty.
- Phối hợp với đơn vị có chức năng tổ chức các khóa huấn luyện ATVSLĐ; huấn luyện, kiểm tra sát hạch an toàn điện định kỳ hàng năm; đo kiểm môi trường lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2023; tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp kết hợp khám sức khỏe định kỳ lần 2 cho CBCNV làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, trong đó không phát hiện trường hợp nào mắc bệnh nghề nghiệp.
- Triển khai thực hiện công tác xét thưởng an toàn, công tác bồi dưỡng hiện vật cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại định kỳ hàng tháng; thực hiện trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.
- Tổng hợp, báo cáo thông kê định kỳ về công tác ATVSLĐ gửi Tổng công ty và Sở lao động thương binh xã hội địa phương.
- Triển khai ký cam kết; đăng ký là đơn vị đảm bảo An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ và môi trường làm việc Xanh-Sạch-Đẹp.
- Lập, triển khai, báo cáo và đánh giá rút kinh nghiệm về kết quả tổ chức tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023.
- Tổ chức kiểm tra công tác ATVSLĐ, PCCN năm 2023 và lập kế hoạch ATVSLĐ năm 2024 của Công ty.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn trong các kỳ sửa chữa lớn của Công ty tại các Nhà máy điện Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1&2, Vũng Áng 1, Formosa Hà Tĩnh, Nghi Sơn 1, Mông Dương 2, Duyên Hải 2, ...

2.6. Công tác khoa học công nghệ

- Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Công ty hiện tại ban hành theo Quyết định số 189/QĐ/HĐQT-DVKT và sửa đổi theo Quyết định số 173/QĐ/DVKT-HĐQT.
- Thường xuyên động viên, khuyến khích công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ cho toàn thể CBCNV.
- Hội đồng sáng kiến thực hiện thông báo, phổ biến các nội dung liên quan đến công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật do Tổng công ty định hướng.
- Công ty đăng ký 38 sáng kiến và được công nhận/cấp giấy chứng nhận đối với 29 sáng kiến cải tiến kỹ thuật (trong đó CNCM 07; CNNT 06; CNHT 15; P.KTAT 01) mang lại hiệu quả kinh tế lớn. Khi áp dụng vào thực tế sản xuất các đề tài SKCTKT này đã góp phần tăng độ khả dụng và hạn chế hư hỏng của các thiết bị, giảm chi phí mua sắm, lắp đặt thiết bị, giảm nguy cơ gây sự cố, hư hỏng và tạo thuận tiện cho công tác vận hành và bảo dưỡng sửa chữa.

2.7. Các hoạt động tổ chức đoàn thể, an sinh xã hội, chăm lo đời sống CBCNV

- Công tác an sinh xã hội:
 - + Trong năm 2023, công tác an sinh xã hội của đơn vị tập trung vào công tác chăm lo đời sống cho CBCNV trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023. Kết quả: chi hỗ trợ kinh phí cho Công đoàn bộ phận trực thuộc tổ chức chương trình Tết sum vầy nhân dịp Tết Quý Mão 2023 với tổng số tiền 50 triệu đồng; hỗ trợ CBCNV Công ty bị tai biến phải điều trị dài ngày với tổng số tiền 02 triệu đồng và hỗ trợ người lao động thuộc đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động SXKD nhân dịp Tết Nguyên đán với tổng số tiền là 13 triệu đồng; tặng quà cho 451 CBCNV Công ty nhân dịp Tết Nguyên đán với tổng số tiền là 225,5 triệu đồng.
 - + Ngoài ra, thực hiện phát động của Tổng công ty, Công ty đã gửi lời kêu gọi tới toàn thể CBCNV làm thêm để tạo nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động của Tập đoàn (bao gồm: (i) Ủng hộ, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, bão lũ và các hoạt động an sinh khác; (ii) Ủng hộ Quỹ tương trợ Dầu khí; (iii) Ủng hộ hoạt động “Vì thế hệ trẻ” của Đoàn thanh niên Tập đoàn và “Nghĩa tình đồng đội” của Hội Cựu chiến binh với tổng số tiền cho 03 đợt là 658,68 triệu đồng.
- Công tác chăm lo đời sống CBCNV và các phong trào đoàn thể:
 - + Thực hiện việc trích nộp, đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ và thực hiện các chế độ chính sách khác cho CBCNV Công ty theo đúng quy định của Nhà nước. Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, số lao động

đang tham gia BHXH là 426 người (không bao gồm lao động làm việc tại Chi nhánh Đà Nẵng), hàng tháng trích nộp khoảng 1,56 tỷ đồng.

- + Giải quyết chế độ ốm, đau, thai sản... đầy đủ theo quy định.
- + Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng quy định.
- + Lập kế hoạch nghỉ phép cho Người lao động năm 2023.
- + Công ty đã giao Thủ trưởng các đơn vị phối hợp với Công đoàn cùng cấp tổ chức các chương trình nghỉ mát năm 2023 cho NLĐ, và chi tiền cho CBCNV một số đơn vị chưa tổ chức được do nhiệm vụ SXKD.
- + Hướng dẫn mua và sử dụng bảo hiểm con người kết hợp mức trách nhiệm cao cho CBCNV Công ty năm 2023.
- + Thực hiện chi trả lương cho CBCNV Công ty theo quy định của Quy chế lương Công ty.
- + Thực hiện chi từ quỹ phúc lợi cho toàn thể CBCNV Công ty với tổng số tiền dự kiến là 1.663,4 triệu đồng, trong đó: chi cho người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán và đầu xuân Quý Mão năm 2023 với tổng số tiền là 1.116 triệu đồng; kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 là 16,8 triệu đồng; Quốc tế thiếu nhi 1/6 là 128,4 triệu đồng; Hỗ trợ chương trình văn hóa, thể thao, văn nghệ với tổng số tiền là 27 triệu đồng; Kinh phí tổ chức sinh nhật hàng năm với tổng số tiền là 20 triệu đồng; Tặng quà cho thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh, Liệt sỹ 27/7/1947-27/7/2023 với tổng số tiền 30,6 triệu đồng; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân dịp tết Trung thu với tổng số tiền 129,6 triệu đồng; kỷ niệm ngày 20/10 với số tiền là 14,4 triệu đồng; chi nhân dịp 22/12 cho Cựu chiến binh với số tiền là 3,3 triệu đồng; Chăm sóc sắc đẹp cho chị em với số tiền 177,3 triệu đồng.

2.8. Công tác thi đua, khen thưởng

Trong năm 2023, Công ty đã báo cáo Hội đồng Thi đua khen thưởng Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam xét, trình Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam và Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam khen thưởng các danh hiệu thi đua năm 2023, cụ thể như sau:

- + Đối với tập thể: 31 tập thể lao động tiên tiến, 09 tập thể lao động xuất sắc, 07 tập thể Giấy khen Tổng Công ty, 03 tập thể Bằng khen Tập đoàn;
- + Đối với cá nhân: 03 cá nhân Chiến sỹ thi đua cấp Ủy ban quản lý vốn nhà nước, 62 cá nhân Chiến sỹ thi đua cơ sở, 22 cá nhân Bằng khen Tập đoàn, 208 cá nhân Giấy khen Tổng Công ty, 411 cá nhân Lao động tiên tiến.
- + Khen thưởng đột xuất đối với các Tập thể, cá nhân hoàn thành công tác Đại tu NMD Cà Mau 2 tại 100.000 EOH năm 2023 vượt tiến độ.
- + Khen thưởng đột xuất đối với Tập thể Chi nhánh Nhơn Trạch hoàn thành công tác Đại tu 100.000 EOH NMD Nhơn Trạch 2 năm 2023.

3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

3.1. Đánh giá chung

- Hoàn thành các công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý các sự cố, tồn tại, bất thường thiết bị/hệ thống các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, Vũng Áng 1 và Formosa Hà Tĩnh.
- Thực hiện công tác bảo dưỡng SCDK đạt/vượt tiến độ thống nhất với CĐT.
- Trong năm 2023, PV Power Services đã nỗ lực và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch được giao, đạt 115% kế hoạch.
- Công tác phát triển dịch vụ ngoài tiếp tục được đẩy mạnh, tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ nhằm nâng cao doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

3.2. Tồn tại và bài học kinh nghiệm

❖ **Tồn tại:** Trong công tác BDSC NMD Vũng Áng 1

- Sự cố hư hỏng cánh quạt gió cấp 1 PAF - Tổ máy số 02.
 - Sự cố mối hàn socket, ống sinh hơi Lò hơi - Tổ máy số 01.
- ⇒ Công ty đã chủ động phối hợp với nhà máy điện Vũng Áng 1/đơn vị liên quan hoàn thành khắc phục sự cố, tổ chức đánh giá phân tích nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

❖ **Bài học kinh nghiệm:**

Nhằm tránh lặp lại sự cố có tính chất tương tự, PVPS đã rút ra bài học kinh nghiệm như sau:

- Cần tổ chức thuyết trình các bước thực hiện, chú trọng các phương pháp kiểm tra và xử lý các tình huống có thể xảy ra trên cơ sở tài liệu kỹ thuật BDSC, biện pháp/quy trình thi công, thực tế tại các NMD hoặc tính chất công việc tương tự.
- Đối với nhân sự quản lý kỹ thuật và giám sát: Phải tìm hiểu kỹ thông tin kỹ thuật đầu vào bao gồm thông tin quá khứ O&M để làm cơ sở lập phương án, biện pháp/quy trình thi công; thực hiện tốt nhiệm vụ tại hiện trường đồng thời phối hợp chặt chẽ với nhân sự giám sát để quản lý sự thay đổi trong quá trình thực hiện.
- Đối với nhân sự thi công trực tiếp: cần chuẩn bị kỹ càng, thực hiện trên mô hình mô phỏng cho thiết bị có tính chất tương tự; huy động tối đa nhân sự có kinh nghiệm tham gia thực hiện công việc.
- Đối với CCDC thi công: chuẩn bị, tập kết và thử nghiệm sẵn sàng thi công trước ngày thực hiện.
- Siết chặt công tác giám sát và nghiệm thu; khi có các tình huống bất thường vượt thẩm quyền hoặc có khả năng phải dừng công tác thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền và xử lý ngay.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

1. Một số nhiệm vụ chính:

- Thực hiện bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, đột xuất/khắc phục bất thường/sự cố của các NMD Cà Mau 1&2, Nhon Trạch 1, Nhon Trạch 2, NMND Vũng Áng 1 và NMD Formosa Hà Tĩnh theo Hợp đồng đã ký đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Trong năm 2024, thực hiện công tác sửa chữa định kỳ các nhà máy điện trong Tổng công ty đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn, cụ thể dự kiến như sau:
 - + Tiểu tu NMD Nhon Trạch 1 theo Hợp đồng đã ký (Tổ máy GT11, BOP): dự kiến tháng 7/2024;
 - + Trung tu NMD Vũng Áng 1; Tiểu tu Nhà máy thủy điện Hủa Na: tập trung nguồn lực để đấu thầu, tham gia tối đa phạm vi công việc đơn vị có thể thực hiện.
- Tăng cường công tác xúc tiến, tiếp cận, tham gia đấu thầu, ký kết và thực hiện Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các khách hàng/Chủ đầu tư mới ngoài các Hợp đồng đã ký phù hợp với năng lực/kinh nghiệm của Công ty nhằm tối ưu hóa sử dụng nguồn nhân lực, tài sản, công cụ dụng cụ để gia tăng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như cải thiện đời sống CBCNV của Công ty.
- Phát huy các lợi thế trong Tập đoàn và Tổng công ty, tích cực tìm kiếm các công việc trong ngành để tăng doanh thu từ: Thái Bình 2; Sông Hậu 1; Nhon Trạch 3,4;...
- Tập trung nâng cao công tác quản lý, quản trị điều hành hoạt động của Công ty. Kiểm soát tốt và tiết giảm tối đa các khoản chi phí (đặc biệt chi phí quản lý, chi phí mua ngoài); Quản lý và sử dụng vốn, tài sản an toàn, đúng mục đích đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả; Thực hiện công tác đầu tư/mua sắm tài sản/trang thiết bị, CCDC đáp ứng kịp thời phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện, đảm bảo tính pháp lý, theo quy định hiện hành của Công ty và Nhà nước.
- Thực hiện các biện pháp về lao động, đào tạo, nhân sự, tài chính để nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo chăm lo đời sống cho người lao động, tăng cường hoạt động các phong trào đoàn thể trong toàn Công ty; khen thưởng, phúc lợi, ăn ca, chế độ BHXH đảm bảo đầy đủ theo quy định.
- Chuẩn bị cho công tác sửa chữa định kỳ năm 2025 theo kế hoạch.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

- Tổng doanh thu: 263,40 tỷ đồng, trong đó:
- + Doanh thu từ hợp đồng BDSC: 177,07 tỷ đồng.
- + Doanh thu phát triển kinh doanh dịch vụ ngoài các HĐ BDSC đã ký với Tổng Công ty: 82,43 tỷ đồng.
- + Doanh thu hoạt động tài chính: 3,90 tỷ đồng.
- Tổng chi phí: 242,62 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 20,78 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 16,62 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 8,9%.
- Nộp ngân sách nhà nước: 20,39 tỷ đồng.
- Lao động bình quân: 441 người.
- Kế hoạch đào tạo: 176 lượt người.
- Kinh phí đào tạo: 2,10 tỷ đồng.

3. Dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến Kế hoạch SXKD năm 2024:

3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến doanh thu:

Các yếu tố khách quan có khả năng làm sụt giảm doanh thu kế hoạch năm 2024 của PV Power Services:

- Hợp đồng Cà Mau 1&2:
- + Máy phát điện tổ 1 có khả năng dừng máy sửa chữa, sụt giảm 25%/1 tổ máy trong 05 tháng.
- + Trong hợp đồng hiện đang có một số nội dung chưa phù hợp thực tế ảnh hưởng tới doanh thu của PV Power Services (Ví dụ như: trong trường hợp dừng máy kéo dài nguyên nhân không phải từ PVPS mà do phạm vi công việc của Siemens hoặc kéo dài sau sự cố/bất thường không có huy động của A₀ thì PVPS vẫn bị tính phát sinh giảm).
- Hợp đồng Nhơn Trạch 1: Không có doanh thu tiêu tu theo kế hoạch do nhà máy dự kiến chưa chạy đủ số giờ vận hành EOH tích lũy theo khuyến cáo của Chủ đầu tư, sản lượng điện nhà máy thấp.
- Hợp đồng Nhơn Trạch 2: Tháng 12/2023, Hợp đồng dài hạn BDSC thường xuyên NMTĐ Nhơn Trạch 2 giữa PV Power và PV Power Services kết thúc. Hợp đồng đã được gia hạn 6 tháng trong đó doanh thu giảm so với kế hoạch do cắt giảm phần chi phí gián tiếp của sửa chữa định kỳ và chi phí máy thi công (được thanh toán vào các kỳ SCTX), đồng thời hiện nay chủ đầu tư đang yêu cầu giảm 30% doanh thu do khó khăn từ phía chủ đầu tư,

trong khi chi phí của PV Power Services gần như cố định, do vậy sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận của PV Power Services. Ngoài ra, năm 2024 PV Power Services sẽ tham gia đấu thầu hợp đồng BDSC thường xuyên cho chu kỳ tiếp theo, trong đó kịch bản doanh thu khi đấu thầu lại khả năng cao không đạt được theo doanh thu kế hoạch.

3.2. Các yếu tố ảnh hưởng khác:

- Dư địa từ các hợp đồng bảo dưỡng sửa chữa dài hạn với giá trị doanh thu/lợi nhuận lớn không còn, tất cả các hợp đồng đều phải đấu thầu cạnh tranh. Ngoài ra, năm 2024 công việc không có sửa chữa định kỳ dẫn đến doanh thu sụt giảm, Công ty cần phải tăng cường công tác tìm kiếm các Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật ngoài các Hợp đồng đã ký, đây là một thách thức lớn cho công ty.
- Những khó khăn khi đấu thầu: chi phí giá vốn cao, khó cạnh tranh với các đơn vị tư nhân khác, các gói thầu hiện nay đều không còn là M lớn (hiện trạng các gói thầu dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng đã tách vật tư chính) chỉ được thực hiện về nhân công thuần túy và vật tư tiêu hao với giá trị nhỏ, đồng thời đơn giá nhân công của PV Power Services còn cao gây bất lợi trong việc cạnh tranh với các đơn vị tư nhân.
- Năng lực Công ty hiện nay chưa hoàn thiện để cạnh tranh (đối với các gói thầu của nhà máy điện than 600MW như dịch vụ đại tu tuabin năm 2022 chỉ cung cấp nhân lực cho TSC, không phải cung cấp dịch vụ...)
- Tỷ trọng lao động gián tiếp, trái ngành nghề,... còn cao so với các đơn vị hoạt động cùng lĩnh vực.
- Lực lượng lao động trực tiếp có xu hướng nghỉ việc/chuyển dịch sang các nhà máy điện khác ảnh hưởng lớn tới công tác phát triển dịch vụ của Công ty cũng như hoạt động bảo dưỡng sửa chữa tại các nhà máy hiện hữu.

4. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Đào tạo nguồn nhân lực theo hướng sát với thực tế, tập trung đào tạo nghề thực hành và bám sát về ngành nghề kinh doanh cốt lõi của PV Power Services, song song sử dụng lực lượng lao động hiệu quả, tập trung phát triển lực lượng chuyên gia.
- Thực hiện cơ cấu lại bộ máy tinh gọn, tăng cường lực lượng có chuyên môn kỹ thuật, tập trung nguồn lực tối đa cho lao động trực tiếp, tinh giản bộ máy gián tiếp, xây dựng cơ chế tiền lương/khoản lương theo hướng đảm bảo thu nhập ổn định và thu hút người lao động, việc xây dựng phương án lương phải xem xét và đảm bảo tính cạnh tranh trong đấu thầu với các đơn vị tư nhân khác.

- Xây dựng phạm vi công việc và kế hoạch tổ chức thực hiện công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ; Rà soát các biện pháp thi công, phân tích an toàn công việc trên cơ sở tuân theo thứ tự ưu tiên: tài liệu của nhà chế tạo gốc, các quy chuẩn của ngành, quy chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc tế trong công tác BDSC nhà máy điện; Đặc biệt lập kế hoạch chuẩn bị đầy đủ và chi tiết, thành lập các Ban chỉ đạo để hoàn thành tốt nhất công tác sửa chữa định kỳ các Nhà máy điện theo kế hoạch nêu trên.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động đối với tất cả CBCNV, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động, tuân thủ triệt để các công tác về an toàn trong lao động sản xuất, đảm bảo cho các nhà máy điện vận hành an toàn, hiệu quả.
- Đánh giá các đối thủ cạnh tranh, tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ, phát triển sản xuất, nâng cao doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Tăng cường quản lý, quản trị chi phí các hợp đồng kinh tế.
- Nâng cao hiệu quả công tác thu hồi công nợ.
- Sắp xếp lại bộ máy nhân sự một cách tinh gọn hiệu quả theo hướng bám sát phạm vi công việc và yêu cầu của các hợp đồng BDSC thường xuyên.
- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, các biểu mẫu thông qua việc cập nhật hệ thống văn bản hướng dẫn đã ban hành trong công tác quản lý kỹ thuật. Thường xuyên động viên, khuyến khích công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ cho toàn thể CBCNV nhằm hợp lý hóa sản xuất mang lại những lợi ích kinh tế thiết thực.
- Triển khai có hiệu quả các hành lang trong quy chế lương để kịp thời động viên, khuyến khích người lao động giỏi làm việc hiệu quả hơn nữa (thực hiện tốt xếp loại hoàn thành công việc hàng tháng; áp dụng lương hiệu quả và nâng lương định kỳ).

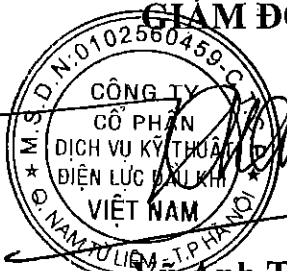
Ban Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 với các nội dung trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (đề b/cáo);
- HĐQT;
- Ban KS;
- Các PGĐ Cty (e-copy);
- Lưu: VT, KTKH (TTNA-01b).

GIÁM ĐỐC



Vũ Anh Tuấn